

Bản án số: **141/2020/HS-PT**

Ngày: 02 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang

Các Thẩm phán: Ông Phạm Sanh Hiền

Ông Trần Bình Đảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Khanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thị O, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị O, sinh năm: 1983, tại huyện C, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng, trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh, quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T1 và bà Lê Thị H; chồng Trần Văn T2 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 05 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 30/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an nhân dân huyện Đ tiến hành triệt xóa tụ điểm đánh bạc ăn tiền tại khu đất trống thuộc ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang. Bắt quả tang nhiều đối tượng có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa (lắc tài - xỉu), thu giữ trên chiếu bạc gồm: Số tiền 800.000 đồng, 01 cái đĩa bằng sành, 03 cái nắp bằng nhựa, 09 hột xí ngầu; 10 miếng kim loại, hình tròn, 09 lá bài tây, 01 tấm bạt cao su “Tài - Xỉu”, kích thước 1,68 m x 0,8m.

Kiểm tra và thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc gồm số tiền 27.103.000 đồng, trong đó xác định số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 14.500.000 đồng, gồm: (Danh T3 số tiền 10.200.000 đồng, Nguyễn Văn D số tiền 2.600.000 đồng, Nguyễn Văn T4 số tiền 500.000 đồng, Châu Đ1 số tiền 1.200.000 đồng).

Quá trình kiểm tra, xác định hành vi đánh bạc của các đối tượng cụ thể như sau:

1. Bị cáo Lê Thị O: Trong thời gian từ cuối tháng 11/2019 đến ngày 30/01/2020 tại khu đất trống thuộc ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang bị cáo O có hành vi chuẩn bị bạc cao su để che nắng, ghế ngồi và tấm bạc cao su có in chữ Tài - Xiu để cho các đối tượng tham gia đánh bạc ăn tiền nhằm mục đích thu tiền xâu. Khi nào cái “bão” thì O sẽ thu tiền xâu bằng cách chia đôi số tiền thắng của nhà cái.

Vào ngày 30/01/2020, bị cáo O tổ chức cho Danh T3, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T4, Đặng Văn T5, Châu Đ1 tham gia đánh bạc bằng hình thức lóc Tài - Xiu và thu được số tiền xâu là 800.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang các đối tượng tham gia đánh bạc, riêng bị cáo chạy thoát. Sau đó, O đến cơ quan Cảnh sát điều tra trình bày đối với hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, O chuẩn bị 04 cặp cựa gà để các đối tượng đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đá gà nhằm thu tiền xâu. Mỗi độ gà O thu tiền xâu được 100.000 đồng. Từ lúc tổ chức đánh bạc cho đến cuối tháng 11 năm 2019 đến ngày bị bắt O đã thu lợi bất chính với số tiền 40.000.000 đồng.

2. Bị cáo Danh T3: Vào khoảng 09 giờ ngày 30/01/2020, bị cáo T3 đến sòng bạc do bị cáo O tổ chức để tham gia đánh bạc ăn tiền, khi đi đánh bạc T3 mang theo số tiền 10.400.000 đồng nhằm mục đích đánh bạc. Khi đi đến nơi T3 tham gia đánh 02 ván, mỗi ván 100.000 đồng, lúc này người làm cái là Cao Văn Lực. Sau đó, ông Lực nghỉ làm cái, T3 làm cái, T3 lắc xả 03 ván (không đặt tiền) đến ván thứ 4 có 04 đến 05 người tham gia đặt tụ, T3 lắc xong chuẩn bị mở nắp thì bị bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 800.000 đồng, thu giữ trên người T3 số tiền 10.200.000 đồng.

3. Bị cáo Nguyễn Văn D: Khoảng 11 giờ ngày 30/01/2020 D đến sòng bạc do O tổ chức để tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, D tham gia với vai trò đặt tụ, lúc này người làm cái là Cao Văn Lực, bị cáo D đặt khoảng 20 ván, mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Sau đó, thì ông Lực nghỉ làm, Danh T3 vào làm cái, D tiếp tục tham gia đặt tụ, D đặt tụ do T3 làm cái được 01 ván, với số tiền 200.000 đồng, trong lúc đang tham gia đánh bạc thì D bị bắt quả tang, thu giữ trong người D số tiền 2.600.000 đồng.

4. Bị cáo Nguyễn Văn T4: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/01/2020, T4 đi đến sòng bạc do O tổ chức để tham gia đánh bạc ăn tiền, khi đi T4 mang theo số tiền 550.000 đồng nhằm mục đích đánh bạc, lúc này người làm cái là Danh T3, T4 tham gia với vai trò đặt tụ, T4 đặt 01 ván với số tiền 50.000 đồng, trong lúc tham gia đánh bạc thì T4 bị bắt quả tang và bị thu giữ trên người số tiền 500.000 đồng.

5. Bị cáo Đặng Văn T5: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 30/01/2020, T5 đến sông bạc do O tổ chức để tham gia đánh bạc ăn tiền, khi T5 đi mang theo số tiền 600.000 đồng nhằm mục đích đánh bạc, lúc này người làm cái là Danh T3, T5 tham gia với vai trò đặt tụ, T5 đặt 01 ván với số tiền 100.000 đồng, trong lúc đang tham gia đánh bạc, thì Công an huyện Đ vào bắt quả tang, T5 chạy thoát và làm rơi mất số tiền 500.000 đồng. Sau đó, T5 đến công an khai báo về hành vi phạm tội của mình.

6. Bị cáo Châu Đ1: Khoảng 11 giờ ngày 30/01/2020, Đ1 đi từ nhà đến sông bạc do bị cáo O tổ chức, khi đi Đ1 mang theo số tiền 13.200.000 đồng nhằm mục đích đánh bạc. Khi đi ngang Kinh Ranh giữa Mỹ Hiệp Sơn, huyện Đ và thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Đ1 có ghé lấy tiền dùm cho cha là Châu Văn Theo số tiền 12.000.000 đồng. Sau đó, Đ1 vào sông bạc và lấy ra số tiền 1.300.000 đồng để tham gia đánh bạc. Lúc này, Danh T3 là người làm cái, Đ1 tham gia với vai trò đặt tụ, Đ1 đặt 01 ván, với số tiền 100.000 đồng. Trong lúc đang tham gia đánh bạc thì Đ1 bị bắt quả tang, thu giữ trong người Đ1 số tiền 13.200.000 đồng. Trong đó, có số tiền 1.200.000 đồng là tiền Đ1 dùng vào mục đích đánh bạc, 12.000.000 đồng là tiền của ông Châu Văn Theo.

Như vậy, vào ngày 30/01/2020 bị cáo Lê Thị O đã có hành vi chuẩn bị địa điểm, dụng cụ cho các bị cáo Danh T3, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T4, Đặng Văn T5, Châu Đ1 đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa nhằm mục đích thu tiền xâu, với tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 15.300.000 đồng, trong đó tịch thu tại chiếu bạc là 800.000 đồng và kiểm tra hành chính trên người các bị cáo là 14.500.000 đồng.

*** Về vật chứng:**

+ Thu giữ tại chiếu bạc số 800.000 đồng. Thu giữ trên người của các đối tượng đánh bạc số tiền 27.103.000 đồng, trong đó số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 14.500.000 đồng. Tổng số tiền thu dùng vào mục đích đánh bạc 15.300.000 đồng.

+ 01 cái đĩa bằng sành; 03 cái nắp bằng nhựa; 09 hột xí ngầu; 10 miếng kim loại, hình tròn; 09 lá bài tây, 01 tấm bạc cao su “Tài - Xiu”.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:**

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Xử phạt:** Bị cáo **Lê Thị O - 09 (chín) tháng tù** về tội “**Đánh bạc**”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn xử phạt tiền đối với các bị cáo Danh T3, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T4, Đặng Văn T5, Châu Đ1 và tuyên về xử lý vật chứng, án phí, bảo quyền kháng cáo theo luật định.

*** Sau khi xét xử sơ thẩm,** ngày 25/8/2020 bị cáo Lê Thị O có đơn kháng cáo xin được hưởng hình phạt tiền, án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ; với lý do bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, đã nộp lại thu lợi bất chính, là lao động chính trong gia đình hiện đang nuôi cha mẹ già và con nhỏ.

* **Tại phiên tòa**, bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Kiên Giang đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là phù hợp. Việc không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i cho bị cáo là phù hợp, vì sau khi phạm tội bị cáo lại tiếp tục phạm tội và bị xử lý hành chính, do đó bị cáo không phải phạm tội lần đầu. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Trong thời gian từ cuối tháng 11/2019 đến ngày 30/01/2020 tại khu đất trống thuộc ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang, Lê Thị O chuẩn bị bạt cao su để che nắng, ghế ngồi và tấm bạt có in chữ Tài - Xỉu để cho các đối tượng tham gia đánh bạc ăn tiền nhằm mục đích thu tiền xấu. Vào ngày 30/01/2020 khi các bị cáo Danh T3, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T4, Đặng Văn T5, Châu Đ1 đang tham gia đánh bạc ăn tiền bằng hình thức xóc đĩa thì bị bắt quả tang, qua kiểm tra tổng số tiền các bị cáo dùng vào mục đích đánh bạc là 15.300.000 đồng. Riêng bị cáo O chạy thoát và sau đó đến cơ quan Cảnh sát điều tra trình bày hành vi phạm tội của mình. Từ lúc tổ chức đánh bạc cho đến ngày bị bắt O đã thu lợi bất chính với số tiền 40.000.000 đồng. Ngoài ra, O còn chuẩn bị 04 cặp cựa gà để các đối tượng đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đá gà để thu tiền xấu. Mỗi độ gà O thu tiền xấu được 100.000 đồng.

Xét thấy, hành vi của bị cáo O là tổ chức cho các con bạc tham gia sát phạt lẫn nhau để thu tiền xấu, tuy nhiên hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” nên cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Như chúng ta đã biết cờ bạc là một trong các loại tệ nạn xã hội, từ việc ham mê cờ bạc mà nhiều người bỏ bê công việc, nhiều gia đình phải tan gia bại sản, lâm vào cảnh nợ nần, khốn khó... Do đó, pháp luật nước ta nghiêm cấm mọi hình thức đánh bạc sát phạt bằng tiền hoặc hiện vật có giá trị lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm nhận định: Bị cáo O bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng hành vi xử phạt vi phạm hành chính xảy ra sau khi khởi tố vụ án này nên không xác định hành vi bị xử phạt vi phạm hành chính sau là tiền sự là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm nhận định: Mặc dù không xác định hành vi xử phạt vi phạm hành chính này là tiền sự đối với bị cáo nhưng đây không được xem là lần đầu phạm tội đối với bị cáo là chưa phù hợp. Bởi lẽ, tính đến thời điểm bị cáo O thực hiện hành vi đánh bạc bị bắt ngày 30/01/2020 thì bị cáo chưa phạm tội lần nào nên lần phạm tội này của bị cáo được xem là phạm tội lần đầu, bị xét xử theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp. Mặt khác, sau khi xảy ra vụ án, bị cáo bỏ chạy thoát (khi Công an phát hiện bắt quả tang) nhưng sau đó bị cáo tự ra Cơ quan công an đầu thú và trình bày về hành vi phạm tội của mình... Do vậy, cũng cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thỏa đáng.

Trong vụ án này, bản thân bị cáo là người giữ vai trò chính, là người đứng ra tổ chức cho các con bạc tham gia sát phạt, cụ thể như: Chuẩn bị cao su để che nắng, ghé ngồi và tẩm bạc cao su có in chữ Tài - Xiu để cho các đối tượng tham gia đánh bạc ăn tiền nhằm mục đích thu tiền xâu. Khi nào cái “bão” thì O sẽ thu tiền xâu bằng cách chia đôi số tiền thắng của nhà cái... Bị cáo kháng cáo xin được hưởng hình phạt tiền, án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ, nhưng tại phiên tòa bị cáo không có đưa ra được chứng cứ để HĐXX xem xét theo nội dung kháng cáo của bị cáo. Mặt khác, theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về án treo thì hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp không đủ điều kiện để hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, hưởng án treo... Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 09 tháng tù là đã phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt của bị cáo.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, đại diện VKS không đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là có thiếu sót như nhận định nêu trên của HĐXX.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm là 200.000 đồng.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự
- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị O.
- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Kiên Giang.

2. **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Lê Thị O – 09 (Chín) tháng tù** về tội “**Đánh bạc**”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

4. Các quyết định khác của Bản án số: 28/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Kiên Giang, không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKSND huyện (1)
- TAND huyện (1)
- THA hình sự huyện (1)
- CC THADS huyện (1)
- Bị cáo (1);
- Lưu (7).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Quang